

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm A Tắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mẫu Thị Kim Khanh.

Ông Hồ Đức Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Tạ Yên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần T, sinh năm 1972 tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận; Nơi ở hiện nay: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; vợ Nguyễn Thị Phương L (đã ly hôn); con: có 02 người con (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1968 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

Chị Trần Nguyễn Phương D, sinh năm 2005 (Có mặt).

Anh Trần Tân T2, sinh năm 1993 (Có mặt).

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 29/6/2023, bà Nguyễn Thị Phương L đi từ nhà ở thôn T, xã P đến nhà bị cáo Trần T (đây là nhà, đất bà L và bị cáo đang tranh chấp) thuộc thôn M, xã P, huyện B. Khi bà L đi đến chỗ bị cáo đang ngồi ở cửa trước và nói “*đất đang tranh chấp sao trông trụ bê tông*”. Nghe vậy, bị cáo đứng lên đối mặt với bà L nói “*mày rút ra khỏi nhà tao, không phải nhà của mày*” và dùng tay phải lấy ở nền đất ngay tại chỗ thanh sắt dài khoảng 40cm, rộng khoảng 02cm, dày khoảng 05mm đánh liên tục trúng vào người bên trái của bà L. Trong đó, bà L bị đánh một cái trúng vào vùng vai trái, một cái trúng vào cánh tay trái. Khi bà L dùng bàn tay phải nắm, che đỡ vùng vai trái thì bị đánh trúng ngón V bàn tay phải làm gãy đốt III của ngón tay làm thanh sắt tuột khỏi tay bị cáo rơi xuống đất. Thấy bà L nhặt lấy thanh sắt lên, nghĩ rằng bà L sẽ dùng thanh sắt để đánh mình, nên bị cáo liền lấy cây sắt dài 82 cm, đường kính 1,2cm, có hàn thêm 02 cây sắt nhô ra (cây sắt đã rỉ sét) nhằm mục đích nếu bị bà L đánh thì sẽ dùng cây sắt này đánh bà L. Tuy nhiên, thấy bà L cầm thanh sắt đi ra khỏi nhà thì bị cáo vào nhà cắt cây sắt. Còn bà L, sau khi bị bị cáo đánh trên đường về đã vớt thanh sắt và được gia đình đưa đi cứu chữa thương tích tại Trung tâm y tế huyện N.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 165/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 08/8/2023 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Thương tích của bà Nguyễn Thị Phương L bị “Gãy xương đốt III ngón V bàn tay phải”, tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%; cơ chế hình thành vết thương do vật tày gây nên.

Vật chứng của vụ án:

- Công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội: Thanh sắt dài khoảng 40cm, rộng khoảng 02cm, dày khoảng 05mm, bà Nguyễn Thị Phương L đã lấy tại chỗ ngay khi bị bị cáo đánh, trên đường về nhà bà L đã vớt nhưng không xác định được địa điểm, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được.

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 (Một) cây sắt dài 82cm, đường kính 1,2cm, một đầu có hàn thêm 02 cây sắt nhô ra (cây sắt đã rỉ sét); 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng, nhãn hiệu HONDA, trên chóp mũ có dấu vết màu trắng (Được niêm phong đúng quy định).

Cây sắt, mũ bảo hiểm trên là tài sản của bị cáo Trần T và bị hại bà Nguyễn Thị Phương L, hiện được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bác Ái.

Ngoài ra quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu thập 01 USB và 02 đĩa DVD-R được đựng trong bì thư dán kín, có niêm phong đóng dấu tròn màu đỏ của Phân Viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh và chữ ký ghi tên Lê Văn M, chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng T, được lưu trữ vào hồ sơ để bảo đảm cho việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 165/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 08/8/2023 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần T về tội “*Cố ý gây thương tích*” và đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần T từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập đến.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) cây sắt dài 82cm, đường kính 1,2cm, một đầu có hàn thêm 02 cây sắt nhô ra (cây sắt đã rỉ sét); 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng, nhãn hiệu HONDA, trên chóp mũ có dấu vết màu trắng (Được niêm phong đúng quy định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến tranh luận gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái.

Những người tham gia tố tụng khác không có ai tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Bắc Ái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Khoảng 07 giờ ngày 29/6/2023, tại nhà bị cáo Trần T thuộc thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận. Trong lúc bị cáo và bị hại bà Nguyễn Thị Phương L cãi nhau về việc tranh chấp nhà và thửa đất này thì bà L bị bị cáo dùng thanh sắt dài khoảng 40cm, rộng khoảng 02cm, dày khoảng 05mm là “hung khí nguy hiểm” đánh nhiều cái vào người bà L. Trong đó có một cái trúng vào ngón V bàn tay phải. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị Phương L bị gãy đốt III của ngón tay, tỷ lệ tổn thương cơ thể 01% (Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số: 165/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 08/8/2023 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Trần T là phù hợp với lời khai bị hại cũng như những tài liệu, chứng cứ khác đã được thu

thập trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Cáo trạng số: 04/CT-VKSBA-HS ngày 01/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái truy tố bị cáo Trần T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù thương tích mà bị cáo gây ra cho bị hại chỉ 01%. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa tội phạm, như ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị hại bà Nguyễn Thị Phương L không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét đến.

[4] về xử lý vật chứng:

01 (Một) cây sắt dài 82cm, đường kính 1,2cm, một đầu có hàn thêm 02 cây sắt nhô ra (cây sắt đã rỉ sét); 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng, nhãn hiệu HONDA, trên chóp mũ có dấu vết màu trắng (Được niêm phong đúng quy định). Đây là tài sản của bị cáo và bị hại nhưng không yêu cầu được nhận lại. Tài sản này không còn giá trị sử dụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với quy định điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 29/3/2024).

Giao bị cáo Trần T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*”.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) cây sắt dài 82cm, đường kính 1,2cm, một đầu có hàn thêm 02 cây sắt nhô ra (cây sắt đã rỉ sét); 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đỏ, trắng, nhãn hiệu HONDA, trên chóp mũ có dấu vết màu trắng (Được niêm phong đúng quy định) theo Biên bản giao, nhận tài sản, đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bác Ái và Chi cục thi thành án dân sự huyện Bác Ái ngày 05 tháng 3 năm 2024.

Về án phí:

Căn cứ: khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/3/2024).

(Đã giải thích chế định về án treo cho bị cáo Trần T)

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bác Ái;
- Công an huyện Bác Ái;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bác Ái;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã P;
- Hồ sơ lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sầm A Tắc